TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦ THỪA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12-4-2024
"V/v tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lưu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Thu Tâm.

2- Ông Nguyễn Hữu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Ngọc Nhẫn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa: ông Nguyễn Thường Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐST–HNGĐ, ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông Đặng Ngọc V, sinh năm: 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã A, huyện B, tỉnh Long An.

Nơi ở hiện tại: xã Y, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* bà Trần Thị Kim Ph, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp 1, xã A, huyện B, tỉnh Long An.

(Ông V, bà Ph có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/3/2024 của ông Đặng Ngọc V có nội dung như sau: Ông V và bà Trần Thị Kim Ph có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 61/2020 ngày 30/9/2020. Trong thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, tính tình không hợp thường xuyên cự cải nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay. Nhận thấy tình cảm giữa ông V và bà Ph không thể nào hàn gắn được nữa. Nay ông V yêu cầu được ly hôn với bà Trần Thị Kim Ph.

Về con chung: có 01 con chung tên Đặng Nguyệt C, sinh ngày 02/7/2021, hiện con đang sống cùng bà Ph tại ấp 1, xã A, huyện B, tỉnh Long An. Khi ly hôn ông Đặng Ngọc V giao con cho bà Trần Thị Kim Ph nuôi dưỡng và ông V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Trần Thị Kim Ph trình bày: thời gian kết hôn đúng như lời ông V trình bày, nay ông V yêu cầu ly hôn thì bà Ph đồng ý.

Về con chung: có 01 con chung tên Đặng Nguyệt C, sinh ngày 02/7/2021. Khi ly hôn bà Ph đồng ý nuôi con chung và yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng sau khi án có hiệu lực.

Về tài sản chung, nợ chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành thụ lý vụ án, hòa giải nhưng không được do nguyên đơn có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tỉnh Long An phát biểu quan điểm: từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đúng các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: ông V xin ly hôn, bà Ph đồng ý nên đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông V. Về con chung: có 01 con chung tên Đặng Nguyệt C sinh ngày 02/7/2021, ông V và bà Ph đều thống nhất việc giao con chung cho bà Ph nuôi dưỡng, ông V tự nguyện đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng là phù hợp. Về tài sản chung và nợ chung các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Ông Đặng Ngọc V nộp đơn yêu cầu được ly hôn với bà Trần Thị Kim Ph. Căn cứ nơi cư trú của bị đơn, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: ông Đặng Ngọc V và bà Trần Thị Kim Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung:

Bà Trần Thị Kim Ph thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông V. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thi bên đương sự đó không phải chứng minh".

Căn cứ lời trình bày của ông V và bà Ph và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử nhận thấy, ông V và bà Ph được pháp luật công nhận là vợ chồng. Hôn nhân của ông V và bà Ph đã không có tiếng nói chung, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông V vẫn kiên quyết xin ly hôn. Bà Ph thống nhất ly hôn xin vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án thể hiện ông V và bà Ph không có thiện chí hàn gắn hôn nhân với nhau. Như vậy, có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa hai bên là trầm trọng nên yêu cầu xin ly hôn của ông V là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: có 01 con chung tên Đặng Nguyệt C, sinh ngày 02/7/2021. Hiện con đang sống với bà Ph và bà Ph yêu cầu được nuôi con, ông V cũng đồng ý giao con cho bà Ph nuôi nên để ổn định tâm lý của trẻ, giao con cho bà Ph nuôi dưỡng là phù hợp nên chấp nhận. Bà Ph yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, ông Đặng Ngọc V đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì ông V phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều: 35, 39, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Áp dụng khoản 1 Điều 56 và các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Ngọc V đối với bà Trần Thị Kim Ph.

Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Ngọc V được ly hôn bà Trần Thị Kim Ph.

Về con chung: bà Trần Thị Kim Ph được nuôi con chung tên Đặng Nguyệt C, sinh ngày 02/7/2021. Ông Đặng Ngọc V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Mặc dù không được trực tiếp nuôi con chung nhưng ông V có quyền thăm, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Ngọc V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông V đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008245 ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa,

tỉnh Long An. Ông Đặng Ngọc V phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Bà Trần Thị Kim Ph không phải chịu án phí.

3. Án xử sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- UBND xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lưu Thủy